

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 87/2019/QĐST-DS

Quỳnh Lưu, ngày 16 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hồ Sỹ Mạnh

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 77/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án”; theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 106/2019/QĐST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2019.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ngân hàng TMCP Công tH Việt Nam (Vietinbank).

Địa chỉ: Số A, đường T, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện: Ông Lê Đức T - chức vụ: Chủ tịch H đồng quản trị.

- Người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu: Ông Lê Thanh P, sinh năm 1974; Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP ABC – Chi nhánh thành phố V, tỉnh Nghệ An – Có mặt.

Địa chỉ: Số 231, đường L, phường T, TP phố V, tỉnh Nghệ An.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đào Văn H, sinh năm 1986 và Chị Hoàng Thị H (vợ anh H) – Có mặt.

Cùng nơi cư trú: Xóm A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngân hàng TMCP ABC – Chi nhánh thành phố V yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án như sau: Anh Đào Văn H và chị Hoàng Thị H phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP ABC – Chi nhánh thành phố V theo hợp đồng tín dụng số 01/2016-HĐTD/NHCT442 ngày 14/3/2016 với số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 17/6/2019 là 7.456.216.860 đồng (Bảy tỷ bốn trăm năm mươi sáu triệu hai trăm mười sáu nghìn tám trăm sáu mươi

đồng); Trong đó: tiền gốc: 7.320.748.000 đồng, lãi suất trong hạn: 119.803.341 đồng, lãi phạt quá hạn: 15.665.519 đồng. Tiền lãi suất tiếp tục tính từ ngày 18/6/2019.

Trường hợp anh Đào Văn H và chị Hoàng Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ sau khi quyết định của Tòa có hiệu lực pháp luật thì ngân hàng TMCP Công tH Việt Nam thông qua ngân hàng TMCP Công tH Việt Nam - chi nhánh thành phố Vinh có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, đấu giá tài sản thế chấp bao gồm: Tàu cá, số đăng ký: NA-96799-TS; Loại tàu cá: Tàu cá gỗ công suất 800CV, nghề lưới vây; Kích thước: + $L_{max} \times B_{max} \times D = 23,5 \text{ m} \times 6,8 \text{ m} \times 3,50 \text{ m}$; + $L_{tk} \times B_{tk} \times d = 18,91 \text{ m} \times 6,46 \text{ m} \times 2,08 \text{ m}$; Lắp máy: 01 máy chính CUMMINS-MỸ; Công suất: 800CV; Năm đóng mới và hoàn thiện: 2016; Theo Hợp đồng thế chấp tàu cá hình thành trong tương lai số 01/2016-HĐTC/NHCT442 ngày 14/3/2016 và văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số 01/2016-HĐTC/NHCT442-VBSĐBS ngày 13/9/2016 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP ABC – Chi nhánh thành phố V với anh Đào Văn H và chị Hoàng Thị H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án vẫn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng số 01/2016-HĐTD/NHCT442 ngày 14/3/2016 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP ABC – Chi nhánh thành phố V với anh Đào Văn H và chị Hoàng Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An nhận định:

[1] Ngày 14/3/2016, Ngân hàng TMCP ABC – Chi nhánh thành phố V đã ký kết hợp đồng tín dụng số 01/2016-HĐTD/NHCT442 với anh Đào Văn H và chị Hoàng Thị H về việc vay đóng tàu cá theo NĐ67, cụ thể: Số tiền cam kết cho vay: 8.650.000.000 đồng; Số tiền đã giải ngân: 8.618.248.000 đồng. Tài sản thế chấp cho khoản vay trên gồm: Tàu cá, số đăng ký: NA-96799-TS, Loại tàu cá: Tàu cá gỗ công suất 800CV nghề lưới vây; Kích thước: + $L_{max} \times B_{max} \times D = 23,5 \text{ m} \times 6,8 \text{ m} \times 3,50 \text{ m}$, $L_{tk} \times B_{tk} \times d = 18,91 \text{ m} \times 6,46 \text{ m} \times 2,08 \text{ m}$; Lắp máy: 01 máy chính CUMMINS-MỸ; Công suất: 800CV, theo Hợp đồng thế chấp tàu cá hình thành trong tương lai số 01/2016-HĐTC/NHCT442 ngày 14/3/2016 và văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số 01/2016-HĐTC/NHCT442-VBSĐBS ngày 13/9/2016 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP ABC – Chi nhánh thành phố V với anh Đào Văn H và chị Hoàng Thị H.

Tính đến ngày 17/6/2019 anh H, chị H mới trả được cho ngân hàng 1.721.921.651 (một tỷ bảy trăm hai mươi một triệu chín trăm hai mươi một nghìn sáu trăm năm một đồng) tiền gốc và lãi. Tính 17/6/2019 tổng số tiền anh H, chị H còn nợ ngân hàng là 7.456.216.860 đồng (Bảy tỷ bốn trăm năm mươi sáu triệu hai trăm mười sáu nghìn tám trăm sáu mươi đồng); Trong đó: tiền gốc: 7.320.748.000 đồng, lãi suất trong hạn: 119.803.341 đồng, lãi phạt quá hạn: 15.665.519 đồng. Ngân hàng đã nhiều lần làm việc và yêu cầu anh H, chị H phải thanh toán tiền nợ cho ngân hàng nhưng anh H, chị H không có nguồn để trả.

Theo biên bản hòa giải thành lập vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 17/6/2019 do ông Nguyễn Văn Lực là hòa giải viên của Trung tâm hòa giải tại Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An thì anh Đào Văn H và chị Hoàng Thị H nhất trí trả nợ cho ngân hàng số tiền là 7.456.216.860 đồng; Trong đó: nợ gốc: 7.320.748.000 đồng, nợ lãi: 119.803.341 đồng, lãi phạt quá hạn: 15.665.519; Tiền lãi suất tiếp tục tính từ ngày 18/6/2019 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Trường hợp anh H và chị H không trả được nợ thì ngân hàng TMCP Công tH Việt Nam thông qua ngân hàng TMCP Công tH Việt Nam - chi nhánh thành phố Vinh có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, đấu giá tài sản thế chấp bao gồm: Tàu cá, số đăng ký: NA-96799-TS, Theo Hợp đồng thế chấp tàu cá hình thành trong tương lai số 01/2016-HĐTC/NHCT442 ngày 14/3/2016 và văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số 01/2016-HĐTC/NHCT442-VBSĐBS ngày 13/9/2016 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP ABC – Chi nhánh thành phố V với anh Đào Văn H và chị Hoàng Thị H.

[2] Nội dung mà các bên thỏa thuận ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 17/6/2019 là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã H, thỏa thuận không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ 3.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu quan điểm:

Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 416, 417 và Điều 419 BLTTDS; Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự; Điều 91, 95, 98 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 để chấp nhận yêu cầu của đương sự; Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án cụ thể như sau: Anh Đào Văn H và chị Hoàng Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng TMCP Công tH Việt Nam thông qua chi nhánh thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tổng số tiền là 7.456.216.860 đồng; Trong đó: nợ gốc: 7.320.748.000 đồng, nợ lãi: 119.803.341 đồng, lãi phạt quá hạn: 15.665.519; Tiền lãi suất tiếp tục tính từ ngày 18/6/2019.

Trường hợp anh H, chị H không trả nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên đấu giá tài sản thế chấp là tàu cá, số đăng ký: NA-96799-TS, Theo Hợp đồng thế chấp tàu cá hình thành trong tương lai số 01/2016-HĐTC/NHCT442 ngày 14/3/2016 và văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số 01/2016-HĐTC/NHCT442-VBSĐBS ngày 13/9/2016 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP ABC – Chi nhánh thành phố V với anh Đào Văn H và chị Hoàng Thị H.

Lệ phí Tòa án: Áp dụng Điều 149 của BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H thì người yêu cầu phải chịu lệ phí theo quy định.

Do đó, có căn cứ để công nhận sự thỏa thuận giữa Ngân hàng TMCP ABC – Chi nhánh thành phố V với vợ chồng anh Đào Văn H, chị Hoàng Thị H.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 27, Điều 149, Điều 416, 417, 419 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468, 470 của BLDS; Điều 91, 95, 98 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Ủy ban thường vụ Quốc H quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 77/2019/TLST-DS, ngày 04 tháng 7 năm 2019, cụ thể như sau:

Anh Đào Văn H và chị Hoàng Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP ABC – Chi nhánh thành phố V theo hợp đồng tín dụng số 01/2016-HĐTD/NHCT442 ngày 14/3/2016 số tiền gốc và lãi tính đến ngày 17/6/2019 là 7.456.216.860 đồng (Bảy tỷ bốn trăm năm mươi sáu triệu hai trăm mười sáu nghìn tám trăm sáu mươi đồng); Trong đó: tiền gốc 7.320.748.000 đồng (Bảy tỷ ba trăm hai mươi triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn đồng), nợ lãi: 119.803.341 đồng (Một trăm mười chín triệu tám trăm linh ba nghìn ba trăm bốn một đồng), lãi phạt quá hạn: 15.665.519 đồng (Mười lăm triệu sáu trăm sáu mươi lăm nghìn năm trăm mười chín đồng).

Tiền lãi tiếp tục tính từ ngày tiếp theo 18/6/2019 theo hợp đồng tín dụng số 01/2016-HĐTD/NHCT442 ngày 14/3/2016 giữa Ngân hàng TMCP ABC – Chi nhánh thành phố V và anh Đào Văn H, chị Hoàng Thị H.

Trường hợp anh Đào Văn H và chị Hoàng Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ sau khi quyết định của Tòa có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng TMCP ABC thông qua Ngân hàng TMCP ABC – Chi nhánh thành phố V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên, đấu giá tài sản thế chấp bao gồm: Tàu cá, số đăng ký: NA-96799-TS; Loại tàu cá: Tàu cá vỏ gỗ công suất 800CV nghề lưới vây; Kích thước: + Lmax x Bmax x D = 23,5 m x 6,8 m x 3,50 m; + Ltk x Btk x d = 18,91 m x 6,46 m x 2,08 m; Lắp máy: 01 máy chính CUMMINS-MỸ; Công suất: 800CV và các linh kiện, phụ kiện, thiết bị liên lạc được lắp đặt gắn với tài sản thế chấp Theo Hợp đồng thế chấp tàu cá hình thành trong tương lai số 01/2016-HĐTC/NHCT442 ngày 14/3/2016 và văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số 01/2016-HĐTC/NHCT442-VBSĐBS ngày 13/9/2016 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP ABC – Chi nhánh thành phố V với anh Đào Văn H và chị Hoàng Thị H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án vẫn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng số 01/2016-HĐTD/NHCT442 ngày 14/3/2016 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP ABC – Chi nhánh thành phố V với anh Đào Văn H và chị Hoàng Thị H.

Điều 2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ngân hàng TMCP ABC phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ngân hàng đã nộp theo biên lai thu số 0004135 ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- CCTHADS h.Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ an.
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký

Hồ Sỹ Mạnh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 32-VDS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định.

(3) Ghi họ tên, chức danh của Thư ký phiên họp.

(4) Ghi địa điểm diễn ra phiên họp (ví dụ: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định).

(5) và (15) Ghi số, ký hiệu, ngày tháng năm thụ lý việc dân sự.

(6) Nếu người yêu cầu là cá nhân thì ghi rõ họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là người chưa thành niên thì sau họ tên cần ghi thêm ngày, tháng, năm sinh; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ của cơ quan, tổ chức đó.

(7) Chỉ ghi khi có người đại diện hợp pháp của người yêu cầu. Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người yêu cầu; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: “văn bản ủy quyền ngày.... tháng.... năm.....”.

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A, địa chỉ là người đại diện theo pháp luật của người yêu cầu (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B, địa chỉlà người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(8) Chỉ ghi khi có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu. Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó (nếu là Luật sư thì ghi là Luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào); nếu có nhiều người yêu cầu thì ghi cụ thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người yêu cầu nào.

(9) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (6).

(10) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (7).

(11) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (8).

(12) Ghi tóm tắt nội dung mà người yêu cầu yêu cầu Tòa án giải quyết.

(13) Ghi nhận định của Tòa án và những căn cứ để chấp nhận đơn yêu cầu. Trong phần này, các đoạn văn được đánh số thứ tự trong dấu [].

(14) Ghi rõ điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự và pháp luật liên quan (nếu có) để ra quyết định.

(16) Ghi nội dung thỏa thuận của các đương sự tại Biên bản hòa giải thành ngoài Tòa án.